

Chủ đề lớn: Động vật
Chủ đề nhánh: Động vật sống trong gia đình
Tuần 25: Thực hiện từ ngày Từ 09/03/2026 đến ngày 13/03/2026

Thời gian	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h30	ĐT-TCS TDS	Đón trẻ, trò chuyện sáng - Hồ hấp gà gáy; Tay 1; Bụng 2; chân 4 - Trò chơi: “Chim bay, cò bay”				
8h30 - 9h10	HOẠT ĐỘNG HỌC	VĂN HỌC Kể chuyện cho trẻ nghe “ Cáo thỏ và gà trống”	ÂM NHẠC NDTT : NH Gà gáy le te. NDKH: VĐ Một con vịt TCÂN: Bước nhảy vui nhộn	TDKN Đi dich dắc (đổi hướng) theo vật chuẩn (5 - 6 vật chuẩn) MT4	TẠO HÌNH Làm con vật nuôi trong gia đình từ các nguyên vật liệu MT139	MTXQ Khám phá về quả trứng (5E)
9h10 - 9h50	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	Quan sát tranh con gà trống, con gà mái TCVĐ: Đội nào nhanh - Chơi tự do	Đọc thơ Con trâu - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Chơi tự do	Quan sát Con mèo, con chó, con trâu TC: Về đúng chuông - Chơi tự do	Xếp con gà bằng hạt TCVĐ : Thi xem đội nào nhanh - Chơi tự do	Đọc giải câu đố về các con vật - TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh - Chơi theo ý thích
9h50 - 10h40	HOẠT ĐỘNG CHƠI	- Góc phân vai: Gia đình, bán hàng - Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi MT126 - Góc toán - khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây và hoa - Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm album về các con vật nuôi. - Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề - Góc tạo hình: Tạo hình các con vật từ các nguyên vật liệu tự nhiên, Vẽ tô màu, nặn con vật theo ý thích				
14h30 - 16h00	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	1. Trò chơi: Phân nhóm (EM 20). 2. TC: Bắt vịt trên cạn 3. Vệ sinh trả trẻ	1. Cho trẻ thực hành vẽ tạo hình 2. Trò chơi: Gà đẻ trứng 3. Vệ sinh trả trẻ	1. Giáo trẻ biết chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi. MT132 2. Trò chơi: Càng nhanh càng tốt (EM 23). 3. Vs, trả trẻ	1. Làm quen chữ cái e, ê 2. Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời 3. Vệ sinh trả trẻ	1. Búp bê nói (EL30) 2. Vệ sinh các góc 3. Nêu gương cuối tuần

Tuần 25:

CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT CHỦ ĐỀ NHÁNH: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH Thời gian thực hiện Từ 09/03/2026 đến ngày 13/03/2026

A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Hô hấp: Làm tiếng gà gáy, tay: 1, bụng: 2, chân 4

Trò chơi: Chim bay, cò bay

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

Biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng:

- Rèn luyện sức khỏe nhanh nhẹn, dẻo dai, sự kết hợp khéo léo nhịp nhàng của chân tay

3. Giáo dục:

- Trẻ tích cực tập luyện, yêu thích môn học.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ an toàn cho trẻ.

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1 : Khởi động</p> <p>- Cô cho trẻ nghe nhạc và đi thành vòng tròn. Cô lắc xắc xô ra hiệu lệnh cho trẻ thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy (Đi thường- Đi bằng mũi chân- Đi thường- Đi bằng gót chân- Đi thường- Chạy chậm- Chạy nhanh- Chạy chậm- Đi thường)</p> <p>- Chuyển đội hình thành 2 hàng dọc- chuyển hàng ngang- dẫn hàng.</p> <p>2. Hoạt động 2. Trọng động</p> <p>* Tập bài phát triển chung:</p> <p>- Hô hấp: Làm tiếng gà gáy</p> <p>+ Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang</p> <p>+ Bụng 2: Quay người sang bên</p> <p>+ Chân 4: Ngồi nâng 2 chân duỗi thẳng</p> <p>+ Cô chú ý yêu cầu trẻ đếm to rõ ràng đủ mỗi động tác 2 lần 4 nhịp</p> <p>+ Cô bao quát sửa sai, động viên khuyến khích trẻ tập đều và đúng các động tác.</p> <p>- Các con tập thể dục để làm gì?</p> <p>- Hằng ngày các con phải tập thể dục để có 1 cơ thể khỏe mạnh.</p> <p>* Trò chơi: Chim bay, cò bay</p> <p>+ Cách chơi, Luật chơi:</p>	<p>- Trẻ chú ý thực hiện đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Cho trẻ thực hiện 3 lần</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp</p> <p>- Trẻ tập 2 lần x 4 nhịp</p> <p>- Trẻ trả lời.</p>

+ Cô cho trẻ chơi 2 đến 3 lần + Cô khen ngợi trẻ tham gia chơi, giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ sức khỏe 3. Hoạt động 3: Hôi tnh Cho trẻ thả lỏng toàn thân hát đi nhẹ nhàng 2 vòng rồi về lớp	+ Trẻ lắng nghe cô phổ biến luật chơi + Chơi theo hiệu lệnh của cô + Lắng nghe Thả lỏng, đi nhẹ nhàng
--	--

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

- Góc phân vai: Gia đình, bán hàng
- Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi
- Góc toán - khoa học - thiên nhiên: Chăm sóc cây và hoa
- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm album về các con vật nuôi.
- Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề
- Góc tạo hình: Tạo hình các con vật từ các nguyên vật liệu tự nhiên, Vẽ tô màu, nặn con vật theo ý thích

I. Mục đích – Yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Bước đầu trẻ biết lựa chọn tên góc chơi, trò chơi, biết nhận nhóm chơi, bầu trưởng nhóm và phân vai chơi cho nhau trong nhóm. Biết phối hợp hành động chơi, vai chơi của mình 1 cách độc lập và sáng tạo như: Bác sỹ thú y, bác bán hàng, bố, mẹ. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn có để xếp cạnh, xếp chồng, xếp kè thành trang trại chăn nuôi. Các góc hoạt động tích cực tạo ra sản phẩm : Tranh vẽ, sách truyện, con vật làm từ nguyên vật liệu. biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi. Cố gắng thực hiện công việc được giao(Trục nhật, dọn đồ chơi) **MT126**

2. Kỹ năng:

- Rèn khả năng giao tiếp của trẻ với nhau trong khi chơi, biết sử dụng đồ dùng đồ chơi đúng mục đích, sáng tạo khi chơi.

3. Thái độ

- Trẻ đoàn kết giúp đỡ nhau trong khi chơi. Biết bảo quản đồ chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng, đồ chơi theo chủ đề ở các góc.

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Thỏa thuận trước khi chơi: - Cô cho trẻ chơi trò chơi ' Đi theo nhịp điệu' Trẻ đi nhanh chậm theo nhịp điệu bài hát bản nhạc. - Các con vừa tham gia chơi rất là vui rồi hôm nay cô còn có điều bí mật nữa muốn tặng lớp mình đó là những món quà chúng mình cùng về nhóm để khám phá nào. (Trẻ thảo luận nhóm với các rô quà cô đã chuẩn bị) - Mời đại diện nhóm lên giới thiệu	- Trẻ đọc thơ - con gà, con chó, con mèo - Nuôi trong gia đình - Trẻ bầu trưởng trò.

<p>- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gợi ý các bạn chơi. (cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò) - Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò. - Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi mà các con thích nhé. - Hôm nay các bạn muốn chơi ở những góc chơi nào?</p> <p>GXD</p> <p>+ Bạn vừa giới thiệu về góc gì? + Góc xây dựng có các đồ dùng gì? + Với các đồ dùng này các bạn sẽ xây công trình gì? + Các bác xây công trình này như thế nào? + Bạn nào muốn chơi ở góc xây dựng? + Chúng mình xây trang trại như thế nào ? + Những ai chơi ở góc xây dựng?</p> <p>Góc PV :</p> <p>- Xin mời nhóm tiếp theo lên giới thiệu + Góc phân vai hôm nay chúng tôi sẽ chơi là bán hàng, gia đình, bác sỹ thú y? + bác sỹ làm công việc gì? + Bạn nào trong nhóm đóng vai bác sỹ ? - Để mua được thức ăn cho con vật chúng mình cần đi đâu? + Bạn nào muốn làm bác bán hàng? Hôm nay bác bán các mặt hàng gì? + Các bạn còn muốn đóng vai nào nữa ? + Các bạn hãy kể về gia đình mình nào? - Các bạn ơi chúng mình hãy đoàn kết để chơi tốt ở góc phân vai nhé.</p> <p>GNT</p> <p>- Còn nhóm nào muốn giới thiệu về món quà của mình nữa ? - Chúng tôi có bút màu, giấy vẽ, hộp, lọ nhựa, lá cây... + Các bạn làm gì với các đồ dùng này Tôi vẽ, làm con vật - Bạn nào muốn chơi cùng tôi thì lên đây với tôi nào.</p> <p>GKHT</p> <p>Các bạn ơi còn nhóm tôi muốn giới thiệu, các bạn cùng xem nhé</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trưởng trò</p> <p>- Góc xây dựng -Xây hàng rào, cổng, đường đi, chuồng chăn nuôi....</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Chơi bác sỹ thú y</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi - Cửa hàng</p> <p>Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ thỏa thuận</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nhận vai chơi</p>
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Món quà nhóm tôi có các hình, hạt hạt, sỏi que.... + Đố các bạn với các đồ dùng này sẽ chơi gì? - Bạn nào muốn chơi cùng tớ thì về nhóm nhé - Các góc chơi khác cô trò chuyện tương tự. <p>Sau đó cho trẻ tự nhận góc chơi, vai chơi và về đúng góc chơi của mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi chơi chúng mình phải như thế nào ? - Cho trẻ lên lấy biểu tượng về các góc chơi. <p>HD2: Quá trình chơi :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô quan sát, bao quát trẻ và xử lý kịp thời các tình huống xảy ra với trẻ. <p>HD3 :Nhận xét buổi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ tập trung lại và hỏi về chủ đề chơi - Cô cho trẻ nhận xét về các góc chơi - Cô nhận xét chung. - Cô giáo dục, động viên trẻ. - KT: Cô khái quát lại bài học <p>Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận vai chơi - Chơi đoàn kết, chơi xong phải cất dọn đúng nơi quy định - Trẻ lấy biểu tượng về các góc <p>Trẻ chơi ở các góc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận xét - Chú ý lắng nghe. <p>- Trẻ cất đồ dùng, đồ chơi.</p>
---	---

Thứ hai ngày 09 tháng 03 năm 2026

C. TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô bắt chước tiếng gáy của con gà trống
- Cô vừa bắt chước tiếng gáy của con gì?
- Con gà được nuôi ở đâu?
- Ngoài con gà trống ra còn con gì nữa
- Cho trẻ xem hình ảnh: gà mái, gà con, quả trứng gà
- Nuôi con gà để làm gì?
- Gà ăn thức ăn gì?
- > Cô khái quát lại ý kiến của

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Cáo thỏ và gà trống”

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện “Cáo, thỏ và gà trống”, tên tác giả và hiểu được nội dung câu chuyện. Nhớ được diễn biến của câu chuyện, các nhân vật trong truyện. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của nhân vật trong truyện.

2. kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ, khả năng ghi nhớ.
- Trẻ có kỹ năng nghe hiểu để trả lời câu hỏi của cô

3. Giáo dục:

- Giáo dục trẻ lòng dũng cảm, biết yêu thương giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn và biết những kẻ lừa dối, tham lam sẽ không bao giờ được hưởng những điều tốt đẹp.

II. Chuẩn bị

- Tranh minh họa câu truyện

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu</p> <p>- Cô mở nhạc bài “ Trời nắng – trời mưa”</p> <p>- Cô đóng vai bạn thỏ vừa đi vừa hát bài hát:</p> <p style="padding-left: 40px;"><i>“ Trời nắng , trời nắng Thỏ đi tắm nắng Vươn vai vươn vai Thỏ dùng đôi tai Nhảy tới nhảy tới Đùa trong nắng mới Bên nhau bên nhau Bên nhau ta cùng chơi”</i></p> <p>- Đang đi thì tạo tình huống bất ngờ gặp các bạn ong , bướm (Trẻ đóng) và đàm thoại cùng trẻ:</p> <p>Xin chào các bạn ong, bạn bướm. Ôi, hôm nay trời nắng đẹp quá các bạn đang đi đâu đấy? nhìn các bạn trông xinh quá, tớ xin giới thiệu với các bạn tớ là thỏ. Tớ sống trong khu rừng vui vẻ bên kia suối và tớ có rất nhiều bạn, hơn nữa tớ còn có một người bạn rất đặc biệt. Bạn ấy rất dũng cảm và giúp đỡ tớ đấy. Các bạn có biết bạn đấy là ai không?</p> <p>Bây giờ thỏ xin mời các bạn cùng ngồi xuống và nghe thỏ kể câu chuyện về khu rừng vui vẻ của thỏ nhé.</p> <p>2. Phát triển bài</p> <p>+ Cô kể lần 1:</p> <p>Kể diễn cảm qua cử chỉ, điệu bộ minh họa.</p> <p>- Câu chuyện của thỏ hết rồi.</p> <p>- Thỏ vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống” do tác giả (Thu Thủy) sưu tầm.</p> <p>+ Cô kể lần 2: Kết hợp với hình ảnh trên powerpoint.</p> <p>Câu chuyện Thỏ kể sẽ hay hơn nhiều khi hình ảnh các nhân vật xuất hiện ngay sau đây xin mời các bạn cùng chú ý nhé.</p> <p>- Các bạn vừa nghe Thỏ kể câu chuyện gì?</p> <p>- Do ai sưu tầm ?</p>	<p>- Cả lớp hát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

* **Giảng nội dung:** Câu chuyện kể về bạn thỏ hiền lành có ngôi nhà bằng gỗ và con cáo gian ác có ngôi nhà bằng băng. Mùa xuân đến nhà cáo tan ra thành nước Cáo xin sang nhà Thỏ sưởi nhờ rồi đuổi luôn Thỏ ra khỏi nhà. Bày chó và bác Gấu đã có lòng tốt giúp Thỏ nhưng vì nhút nhát nên không đuổi được cáo đi. Và cuối cùng nhờ vào lòng dũng cảm của Anh Gà Trống đã đuổi được Cáo đi và Thỏ lại trở về ngôi nhà của mình và rất biết ơn những người bạn tốt.

- Trẻ lắng nghe

* **Kể trích dẫn, giảng giải, đàm thoại làm rõ ý cho trẻ hiểu nội dung câu truyện.**

* **Kể trích dẫn, giảng giải.**

- Để hiểu rõ hơn về nội dung câu truyện và biết được vì sao bạn Thỏ bị mất nhà sau đây thỏ sẽ kể lại đoạn đầu câu truyện cho các bạn nghe nha.

- Trẻ lắng nghe

« Ngày xưa, ngày xưa trong một khu rừng có một con cáo và một con thỏ.....thỏ ra khỏi nhà »

- Trẻ lắng nghe

+ Các bạn ơi ! băng có nghĩa là khi trời rét nước gặp nhiệt độ thấp sẽ đông cứng lại gọi là băng. Hiện tượng đóng băng thường diễn ra vào mùa đông. Khi mùa xuân đến thời tiết ấm áp thì băng sẽ tan chảy thành nước.

- Trẻ lắng nghe

- Sau đây thỏ xin mời các bạn xem video hiện tượng băng tan.

- Trẻ lắng nghe

+ Con cáo ngốc nghếch, lười biếng đã làm nhà bằng băng nên mùa xuân ấm áp nhà cáo tan ra thành nước cáo không có nhà ở cáo đã xin sang nhà thỏ sưởi nhờ rồi đuổi luôn thỏ ra khỏi nhà.

- Khi thỏ bị đuổi ra khỏi nhà thỏ đã gặp ai rồi chuyện gì sẽ đến với thỏ chúng mình lắng nghe thỏ kể phần tiếp theo của câu truyện.

- Trẻ lắng nghe

« Thỏ buồn quá vừa đi vừa khócgấu sợ quá chạy mất »

- Nhờ ai mà Thỏ lấy lại được ngôi nhà từ tay cáo gian ác. Chúng mình cùng lắng nghe cô kể phần cuối câu truyện.

« Thỏ lại ngồi khóc , một con gà trống mào đỏ đi qua , vai vác một cái hái.....cáo từ trong nhà gỗ nhảy vọt ra, chạy biến vào rừng.

Từ đó thỏ lại được sống trong ngôi nhà của mình »

- Giải thích từ khó « Nhảy vọt ra » nhảy rất là nhanh và rứt khoát.

*** Đàm thoại.**

Các bạn ơi! Các bạn có muốn chơi trò chơi với thỏ không? Vậy bây giờ các bạn hãy giải những câu đố của Thỏ nhé.

+ Thỏ vừa kể cho các bạn nghe câu chuyện gì? Do ai sáng tác ?

+ Trong chuyện có những nhân vật nào?(Cáo, thỏ, gà trống, gấu, chó)

+ Nhà thỏ được làm bằng gì? Nhà cáo được làm bằng ?

+ Vì sao thỏ lại khóc?

+ Chó và bác gấu an ủi thỏ như thế nào?(Thỏ ơi đừng khóc nữa)

+ Khi chó và gấu đến cáo đã nói gì? (Ta mà nhảy ra thì chúng mày tan xác)

+ Vì sao chó và bác gấu không đuổi được cáo đi?

+ Ai đã giúp thỏ lấy lại được ngôi nhà?

+ Vì sao anh gà trống lại đuổi được cáo đi?

Gà trống rất là dũng cảm nên đã đuổi được Cáo đi và lấy lại nhà cho thỏ.

***Giáo dục :**

Các bạn ơi chúng mình hãy dũng cảm, biết yêu thương, quan tâm đến người khác và biết giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. Những ai mà lười biếng, tham lam sẽ không bao giờ được hưởng những điều tốt đẹp.

- Hôm nay thỏ thấy các bạn rất ngoan bây giờ thỏ sẽ mời các bạn đến thăm khu rừng vui vẻ của thỏ nhé. Chúng mình vừa đi vừa nhắc lại lời của Anh Gà Trống nào:

“ Cúc cù cu cu.....

Ta vác hái trên vai

Đi tìm cáo gian ác

Cáo ở đâu ra ngay, ra ngay...”

*** Cô kể lần 3**

- Cô mở video AI cho trẻ xem

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cho trẻ hát bài “ Gà trống mèo con và cún con” và ra ngoài chơi.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ vừa đi, vừa đọc

- Trẻ xem

- Trẻ hát và ra ngoài sân chơi

<p>“chíp chíp”. Gà thuộc gia cầm có 2 chân được nuôi trong gia đình để cung cấp thực phẩm. + GD trẻ: Chăm sóc các con vật nuôi.</p> <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Đội nào nhanh Cô mời 2 đội lên chơi (Mỗi đội 5-6 trẻ) - Cách chơi: cô chia lớp mình thành 2 đội . Bật nhảy qua vòng lên khoanh tròn các con vật sống trong gia đình. Đội nào khoanh tròn đúng nhiều con vật nhất thì đội đó thắng cuộc - Luật chơi: các đội phải bật nhảy qua vòng và mỗi lần chỉ được khoanh 1 con vật . nếu ai dẫm vào vòng thì không được tính. Thời gian là 1 bản nhạc Đội nào khoanh tròn đúng nhiều con vật nhất thì đội đó thắng cuộc - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Kiểm tra kết quả chơi của 2 đội - Động viên khen trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do - Cô cho trẻ chơi các đồ chơi ngoài sân. - Cô bao quát trẻ chơi</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Phân loại EM20

- Trẻ biết chia số sỏi theo yêu cầu của người hướng dẫn.

* Cách chơi:

. “Chơi trò chơi phân nhóm”. Cho trẻ ngồi ở vị trí nào đó sao cho các trẻ đều nhìn rõ.

- Chọn một nhóm gồm vài trẻ gái và một nhóm gồm vài trẻ trai.

- “Cô đã phân nhóm lớp của chúng ta như thế nào nhi?”.

- Trẻ sẽ đoán cách cô giáo phân nhóm. Nếu nhận thấy trẻ khó khăn, hãy gợi ý.

- Phân loại 7 hoặc 8 trẻ bằng một cách khác

Ví dụ : Nhóm yêu thích con vịt, con thỏ, con mèo....

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần

- Cô bao quát trẻ chơi, nhân xét sau mỗi lần chơi

2. TC: Bắt vịt trên cạn

* Cách chơi:

- Một trẻ làm “người bắt vịt” và một người làm “vịt”. Tất cả trẻ khác nắm tay nhau đứng thành vòng tròn làm hàng rào nhốt “vịt”. Trẻ làm “vịt” và “người bắt vịt” đều đứng trong hàng rào. Trẻ làm “vịt” di chuyển trong hàng rào, vừa di chuyển vừa kêu “cạc, cạc, cạc...” hoặc “vít, vít, vít..”.

- Khi có hiệu lệnh của người điều khiển “bắt vịt con” thì “người bắt vịt” chú ý lắng nghe định hướng tiếng vịt kêu để bắt “vịt”. “Vịt” tìm cách tránh xa không để cho bị bắt.

- Nếu “vịt” để cho “người bắt vịt” chạm vào người hoặc bị bắt thì sẽ mất lượt chơi,

- Hai trẻ khác lại được thay thế để trò chơi tiếp tục.

3. Vệ sinh – Nêu gương – trả trẻ

Thứ ba ngày 10 tháng 03 năm 2026
TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô đọc câu đố về con chó
- Cô vừa đọc câu đố nói về con gì
- Con chó được nuôi ở đâu?
- Nuôi con chó để làm gì?
- Cho trẻ xem hình ảnh: con chó
- > Cô khái quát lại ý kiến của trẻ

HOẠT ĐỘNG HỌC: ÂM NHẠC

Đề tài: NDTT : NH Gà gáy le te.

NDKH: VĐ Một con vịt

TCÂN: Bước nhảy vui nhộn

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát “Gà gáy le te” dân ca công Khao, trẻ chú ý nghe, bộc lộ cảm xúc như thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư vận động minh họa theo giai điệu bài hát dân ca “Gà gáy le te”

+ Ôn luyện cho trẻ cách thực hiện vận động theo nhạc bài “Một con vịt” sáng tác Kim Duyên.

+ Trẻ biết cách chơi trò chơi và hào hứng tham gia chơi trò chơi “Bước nhảy vui nhộn” qua các giai điệu bản nhạc khác nhau.

2. Kỹ năng:

- Rèn tai nghe âm nhạc, khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.

- Phát triển khả năng chú ý, ghi nhớ, phản ứng nhanh nhạy, thể hiện các động tác vận động phù hợp với giai điệu, sắc thái tình cảm trên các bản nhạc qua trò chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ yêu thích, hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động, thể hiện cảm xúc và biết hưởng ứng cùng cô khi nghe giai điệu tình cảm tha thiết của bài hát “Gà gáy le te”.

II. Chuẩn bị:

- Ti vi, máy tính, nhạc bài hát “Gà gáy le te, Một con vịt”, nhạc trò chơi.

- Sân khấu, gõ đệm, trống...

- Trang phục của cô và trẻ

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Ngay sau đây xin được giới thiệu sự góp mặt của 3 đội chơi:+ Đội 1:+ Đội 2:+ Đội 3:+ Hỏi về cảm xúc của trẻ- Trò chuyện cùng trẻ về các con vật và không khí của buổi học* Giới thiệu các phần chơi	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô- 1,2 ý kiến trẻ

- Cô giới thiệu các phần chơi

Phần 1: Quà tặng âm nhạc

Phần 2: Tài năng âm nhạc

Phần 3 : Trò chơi âm nhạc

2. HĐ2: Phát triển bài

Phần 1: Quà tặng âm nhạc

NH: “Gà gáy le te” dân ca công khao

- Có một bài hát rất hay nói về con gà gáy gọi mọi người thức dậy mỗi buổi sáng

- Cô cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài “Gà gáy le te”

- Cô giới thiệu bài hát “Gà gáy le te” dân ca Công Khao

+ Cô hát lần 1 cho trẻ nghe

- Cô vừa hát cho chúng mình bài hát gì?

- Bài hát đó của dân ca nào?

+ Cô hát cho trẻ nghe (kết hợp gõ đệm, trống)

- Cô có gì đây?

- Cô giới thiệu đây là “trống” là 1 loại nhạc cụ dân tộc phổ biến của dân tộc Việt Nam.

- Bây giờ chúng mình cùng đón xem màn hòa tấu của cô nhé.

- Các con cảm thấy giai điệu của bài hát như thế nào?

+ Cô mở video hòa tấu nhạc cụ dân tộc cho trẻ xem

- Các con có biết các nghệ nhân vừa biểu diễn bài hát đi cây bằng các loại nhạc cụ nào không?

+ Cô biểu diễn theo hình thức múa bóng

- Với giai điệu nhẹ nhàng, tình cảm của bài hát cô còn có 1 điều bất ngờ dành tặng cho chúng mình đây

- Chúng mình thấy màn biểu diễn múa bóng vừa rồi có hay không?

+ Cô hát, biểu diễn và trẻ hưởng ứng cùng cô

- Chúng mình hãy cùng nhau thể hiện điệu múa qua làn điệu dân ca Công Khao nào.

- Cô hát trẻ thể hiện cùng cô

- Các con vừa hưởng ứng cùng cô bài hát gì?

Thuộc làn điệu dân ca nào?

Phần 2 Tài năng âm nhạc

*** VĐ: “Gieo hạt” Kim Duyên**

- Vừa rồi chúng mình đã thể hiện bài hát Gà gáy le te rất hay, chúng mình cùng lắng nghe xem đây là giai điệu của bài hát nào nhé.

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát lắng nghe

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát lắng nghe

<p>- Bài thơ do ai sáng tác?</p> <p>- Cô đọc lần 2: để các con hiểu rõ hơn về nội dung bài thơ chúng mình cùng chú ý lắng nghe và quan sát cô đọc bài thơ cùng với hình ảnh nhé</p> <p>* Trích dẫn, đàm thoại</p> <p>+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? (con trâu)</p> <p>+ Con trâu ăn gì? (ăn cỏ)</p> <p>+ Khi ăn no con trâu làm gì? (ngủ ngon)</p> <p>- Cô trích dẫn :</p> <p>“ <i>Con trâu ăn cỏ</i> <i>No bụng ngủ ngon</i>”</p> <p>+ Khi nào thì con trâu dậy? (khi nghe gà gáy dòn)</p> <p>+ Khi dậy thì con trâu làm gì? (dậy đi cày ruộng)</p> <p>- Cô trích dẫn :</p> <p>“ <i>Nghe gà gáy dòn</i> <i>Dậy đi cày ruộng</i>”</p> <p>- Cô khái quát, giải thích từ “gáy dòn”: có nghĩa là gáy liên tiếp, gáy rất nhiều</p> <p>+ Vậy có nhà bạn nào nuôi con trâu không?</p> <p>+ Con trâu kêu như thế nào?</p> <p>- Để biết xem con trâu kêu như thế nào, cô mời các con cùng lắng nghe nhé.</p> <p>- Chúng mình bắt chước tiếng kêu của con trâu nào.</p> <p>*Giáo dục: yêu quý, chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi.</p> <p>Trẻ đọc thơ</p> <p>- Cô cho cả lớp đọc thơ cùng cô</p> <p>- Mời các tổ đọc thơ theo hình ảnh</p> <p>- Mời nhóm, cá nhân đọc thơ.</p> <p>- Cho cả lớp đọc thơ nối tiếp, to nhỏ</p> <p>Cô qs và sửa sai cho trẻ và động viên cổ vũ trẻ đọc hay, diễn cảm.</p> <p>HD2: Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, lần lượt từng bạn trong đội sẽ vượt qua chướng ngại vật và lên vận chuyển thức ăn về cho trâu để vào rổ của đội mình</p> <p>- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 loại đồ ăn, sau 1 bản nhạc đội nào vận chuyển được nhiều đội đó thắng</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 1-2 lần</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi và khuyến khích trẻ chơi mạnh dạn đoàn kết</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p>
---	---

<p>HD3: Chơi tự do: Chơi theo ý thích. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi Cô củng cố bài và cho trẻ vào lớp .</p>	<p>Trẻ chơi tự do Trẻ vào lớp</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Cho trẻ thực hành vẽ tạo hình

- Cô cho trẻ thực hiện vẽ tạo hình

2. Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Gà đẻ trứng

- Trẻ biết chia số sỏi theo yêu cầu của người hướng dẫn.

*** Cách chơi:**

- Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị một số cái rổ con và những hạt sỏi , hạt ngô,
- Mỗi trẻ lấy một cái chén để làm ổ gà. Trẻ ngồi thành vòng tròn. Giáo viên

hướng dẫn đi vòng quanh bỏ một số trứng bất kỳ vào từng ổ gà.

- Giáo viên hỏi trẻ xem trong ổ của mình có bao nhiêu quả trứng. Khi trẻ biết chơi, giáo viên cho một đến hai trẻ làm gà mai đi đẻ trứng vào từng ổ(số trứng không quá số đếm trẻ đã học). Sau đó, để từng trẻ kiểm tra số trứng trong ổ gà của mình và giao viên kiểm tra lại, nếu đúng thì cả lớp vỗ tay khen ngợi

3. Vệ sinh – Nêu gương – Trả trẻ.

Thứ 4 ngày 11 tháng 03 năm 2026

I. Trò chuyện sáng

- Cô đọc câu đố về con mèo
- Cô vừa đọc câu đố nói về con gì?
- Cả lớp bắt chước tiếng mèo kêu nhé.
- Con mèo được nuôi ở đâu?
- Nuôi con mèo để làm gì?
- Cho trẻ xem hình ảnh: con mèo
- > Cô khái quát lại ý kiến của trẻ

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC KỸ NĂNG

Đề tài: VĐCB Đi đích dắc thay đổi hướng theo vật chuẩn (5-6 vật chuẩn)

TCVD: Nhảy bao bố.

I. Mục tiêu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp chân, tay, mắt nhịp nhàng đi trên đường đích dắc trên sàn. **MT4**

2. Kỹ năng:

- Rèn trẻ sự khéo léo chân, tay, mắt phối nhịp nhàng

3. Thái độ:

- Giúp trẻ có sự chú ý có mục đích, phát triển cơ tay cơ chân

II. Chuẩn bị:

- Sân tập phẳng, có vạch chuẩn
- Đầu tóc quần áo trẻ gọn gàng
- Giấy dán sàn, giấy thừng cho trẻ đi

- Sân bãi sạch sẽ, thoáng mát không có chướng ngại vật
- Bao tải để chơi trò chơi nhảy bao bố
- Câu hỏi đàm thoại

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>* Hoạt động 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm đoàn tàu kết hợp các kiểu đi, đi thường, đi kiễng gót, đi nhanh, đi chậm, chạy chậm, đi thường... sau đó về hàng theo tổ. <p>* Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>a. BTPTC: ĐH 3 hàng ngang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Làm tiếng gà gáy + Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang + Bụng 2: Quay người sang bên + Chân 4: Ngồi nâng 2 chân duỗi thẳng <p>b. VĐCB: <i>Đi đích dắc thay đổi hướng theo vạch chuẩn (đích dắc)</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đội hình 2 hàng ngang đối diện - Cô giới thiệu bài tập VĐCB, dưới hình thức trò chơi - Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích - Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp giải thích: Hai chân cô đứng trước vạch chuẩn khi có hiệu lệnh cô bước chân phải lên trước chân trái làm trụ hai tay cô giang ngang để giữ thăng bằng người, mắt cô nhìn thẳng sau đó cô bước từng chân một đi trên đường dắc cho đến hết con đường cô về cuối hàng - Lần 3: Cô thực hiện và nhấn mạnh điểm chính. - Hỏi trẻ tên bài tập? Cách thực hiện động tác như thế nào? - Cho trẻ thực hiện mẫu + Cho lần lượt 2- 4 trẻ ở 2 hàng lên tập (cô sửa sai) - Cho trẻ đi trên đường dắc 5 m đến vạch đích. - Cho 2 tổ thi đua nhau tập <p>* Trò chơi: Nhảy bao bố:</p> <p>Cô giới thiệu chơi cách: cô chia cho mỗi trẻ một tải lên nhảy bao bố xem ai nhanh về đích trước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật chơi: Ai về đích trước là chiến thắng. - Cho trẻ chơi cho trẻ chơi 2- 3 lần chơi <p>* Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm “Chim non” đi vẫy tay nhẹ nhàng 1- 2 vòng sân tập. <p>* Kết thúc: Nhận xét buổi tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét chung tuyên dương động viên trẻ . 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ khởi động cùng cô - Chuyển đội hình - Trẻ tập cùng cô - Chuyển đội hình - Nghe giới thiệu - Xem cô tập - Nghe cô hướng dẫn và xem cô tập - Nghe và xem - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ thi đua nhau - Trẻ nghe cô giới thiệu cách chơi luật chơi - Trẻ chơi 2 - 3 lần - Trẻ múa hát vận động - Trẻ nghe cô nhận xét

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HĐCCĐ: Quan sát Con mèo, con chó, con trâu(Tranh)
Trò chơi: Về đúng chuồng
Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức :

- Trẻ nói đúng tên, nêu được đặc điểm nổi bật của con Con mèo, con chó, con trâu

2. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ ở trẻ

3. Thái độ tình cảm

- Giáo dục trẻ biết yêu quý bảo vệ và chăm sóc các con vật sống trong gia đình

II. Chuẩn bị:

- Vệ sinh sân trường sạch sẽ, câu đố

III. Cách tổ chức

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Hoạt động có chủ đích : Quan sát * <i>Gây hứng thú</i> - Cô cùng trẻ hát vận động theo bài “ Gà trống, mèo cún con” - Bài hát nói về con gì? - Để biết con chó có những đặc điểm gì, hôm nay cô mình cùng nhau tìm hiểu nhé. 1. Quan sát có mục đích: Con chó - Các con nhìn xem đây là con gì - Cho trẻ nói “con chó”. - Con chó là con vật nuôi ở đâu con nhỉ - Các con nhìn xem con chó này có những bộ phận gì? (đặc điểm, hình dạng, tác dụng các bộ phận) - Con chó nó kêu như thế nào? - Nuôi chó để làm gì nhỉ? - Cô khẳng định lại câu trả lời của trẻ. => Đúng rồi đây là con chó (có đầucô chỉ lại vào phần của con chó để ghi nhớ) chó là con vật được nuôi gia đình. Ngoài con chó ra còn có nhiều con vật khác như con trâu ,con bò ,con gà ,con vịt.... - Cho trẻ quan sát con mèo, con trâu đàm thoại tương tự * Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi gia đình mình. + GD trẻ: Chăm sóc các con vật nuôi.</p> <p>2. Hoạt động 2: TCVD: Về đúng chuồng + Cách chơi: Cách chơi: cô vẽ các vòng tròn quy định làm nơi ở của các con vật như: chuồng gà, vịt,</p>	<p>- Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát tranh. - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe</p>

<p>lợn... Cô phát cho mỗi trẻ 1 lô tô có hình ảnh các con vật. Trẻ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh: Về đúng chuồng các trẻ phải chạy nhanh về chuồng của mình theo quy định của cô</p> <p>+ Luật chơi: Nếu ai về sai phải nhảy lò cò.</p> <p>Cô cho trẻ chơi, cô bao quát.</p> <p>Cô nhận xét</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <p>- Cô cho trẻ chơi các đồ chơi ngoài sân.</p> <p>- Cô bao quát trẻ chơi</p>	<p>- Trẻ chơi 4-5 lần</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Giáo trẻ biết chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi

* Mục đích: Giáo trẻ biết chăm sóc, bảo vệ con vật nuôi. MT132

- Cô cho trẻ xem hình ảnh các bạn đang chăm sóc các con vật nuôi.

+ Các con vừa được xem hình ảnh gì? (Hình ảnh các con vật: gà, chó, mèo,...)

+ Các bạn đang làm gì? (Đang cho các con vật ăn, và tắm, vuốt ve chăm sóc chúng)

+ Để chăm sóc bảo vệ các con vật chúng mình cần làm những gì? (cho chúng ăn hàng ngày,...)

- Nếu không có bàn tay của con người chăm sóc và bảo vệ các con vật thì điều gì sẽ xảy ra với chúng? (Chúng có thể bị chết đói hoặc bị người xấu bắt đi thịt)

- Để biết điều gì sẽ xảy ra cô mời chúng mình cùng quan sát lên màn hình nào.

* **Nhận biết hành vi đúng - sai khi chăm sóc và bảo vệ con vật.**

- Cho xem hình ảnh có hành vi đúng - sai khi chăm sóc và bảo vệ con vật (vừa xem cô vừa đàm thoại với trẻ về nội dung từng hình ảnh)

- Vì sao những hành vi như đánh chó, mèo.... lại là hành vi sai?

- Cô giáo dục trẻ: Biết chăm sóc và bảo vệ các loài động vật.

* **Kết thúc:** Hát bài Gà trống mèo con và cún con

2. Trò chơi: Càng nhanh càng tốt (EM 23).

- Cô phổ biến luật chơi và cách chơi

- Tổ chức cho trẻ chơi và gây hứng thú cho trẻ.

3. Vệ sinh – Nêu gương – Trả trẻ.

Thứ năm ngày 12 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô đọc câu đố về con trâu

- Cô vừa đọc câu đố nói về con gì?

- Con trâu được nuôi ở đâu?

- Cho trẻ xem hình ảnh: con trâu

- Nuôi con trâu để làm gì?

- Cho trẻ xem hình ảnh con trâu cày ruộng

- Con trâu ăn thức ăn gì?

-> Cô khái quát lại ý kiến của trẻ

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Đề tài: Làm con vật nuôi trong gia đình từ các nguyên vật liệu

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết sử dụng nguyên vật liệu có sẵn như lá, quả cà, tăm, tăm bông, dây len, lá chuối, kẽm nhung, giấy xốp để tạo thành những con vật khác nhau (Con trâu, con lợn, con thỏ, con mèo) theo khả năng.

2. Kỹ năng:

 Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm. **MT139**

- Rèn kỹ năng, chấp, ghép, đính cài, vẽ, cắt dán để tạo thành các con vật (con trâu, con lợn, con thỏ, con mèo). Rèn phát triển ngôn ngữ rõ ràng, mạch lạc cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

- Trẻ biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình đã tạo ra.

- Không ăn quả cà khi chưa được nấu chín, không dùng tăm tre đũa nhau.

II. Chuẩn bị:

- Đồ dùng của cô: Mẫu các con vật (Con trâu, con mèo, con lợn, con thỏ), ô cửa bí mật...

- Đồ dùng của trẻ: Lá mít, dây len, quả cà, tăm, tăm bông, giấy xốp, lá chuối, kẽm nhung, băng, kéo...

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Cho trẻ vừa đi vừa hát bài “ Vì sao con mèo rửa mặt” sau đó cô đưa giỏ quà ra(Trong giỏ quà có các nguyên vật liệu) cô sẽ đàm thoại cùng trẻ + Trong giỏ quà của cô có gì? + Với những nguyên vật liệu này thì các con sẽ làm con vật nào? + Con trâu con làm từ gì?	Trẻ hát Trẻ trả lời Trẻ kể tên
2. Hoạt động 2: Phát triển bài: * Quan sát đàm thoại + Để biết được các đồ dùng này làm được các con vật gì thì các con cùng quan sát lên đây nào * Con mèo: - Cô đố các bạn đây là con gì ? => Đúng rồi đây là con mèo đồ chơi mà các bạn nhỏ ở nhà hàng ngày vẫn làm để chơi đấy. - Cô mời trẻ lên nhận xét ? - Con mèo được làm bằng gì ? - Con có biết con mèo được làm như thế nào không ? + Cô chốt lại: Để tạo ra một con mèo cô lấy 2 dải lá chuối, cô gấp 2 đầu chông lên nhau, sau đó cô gấp chéo 2 dải lá chuối lần lượt chông lên nhau, cứ như thế cho đến gần hết dải lá chuối thì để lại 1 đoạn sau đó dùng băng dính dán lại để tạo thành đuôi con mèo, tiếp theo	Trẻ quan sát đàm thoại Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời

<p>dùng giấy màu, bút để vẽ khuôn mặt của con mèo, sau đó dùng băng dính hai mặt dán khuôn mặt và mình của con mèo lại với nhau</p>	<p>Trẻ nghe</p>
<p>* Con trâu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trời tối, trời sáng + Các con cùng quan sát xem đây là con gì? + Ai có nhận xét con trâu được làm từ gì ? + Làm con trâu như thế nào? + Cô cho trẻ nhắc lại cách làm : Để có một con trâu đẹp mắt chúng ta chọn một chiếc lá mít có cuống cô dùng kéo cắt chéo phần đầu của lá mít, sau đó cuộn tròn chiếc lá lại rồi dùng dây buộc vào phần giữa của chiếc lá. Tiếp theo dùng dây len buộc vào cuống của lá mít luôn dây qua phần bụng, để cho con trâu cử động được thì phải kéo dây len, vậy là cô đã làm được một con trâu rồi. 	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p>
<p>* Con thỏ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc: Con gì đuôi ngắn tai dài Mắt hồng lông mượt Có tài chạy nhanh Là con gì? (<i>Con thỏ</i>) - Cô đưa mẫu con thỏ ra - Đây là con gì đây? - Con thỏ được làm từ gì? - Bạn nào lên nhận xét nào? - Con thỏ được làm như thế nào? + Trẻ khác nhắc lại: Để tạo ra một bạn thỏ lấy hai quả cà, 1 quả làm đầu và 1 quả làm thân ghép với nhau bằng tăm, gắn thêm cho bạn thỏ đôi tai ngộ nghĩnh bằng kẽm nhung, cô vẽ thêm mắt, mồm, râu vậy là chúng mình đã có 1 bạn thỏ xinh xắn rồi đúng không. 	<p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p>
<p>* Con lợn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của con lợn sau đó cô đưa mẫu con lợn ra + Để làm được con lợn thì cần những nguyên vật liệu gì? + Con có biết con lợn làm như thế nào không? + Các con cùng đếm xem con lợn có mấy chân? + Cô chính xác lại: Để tạo được một con lợn thật đẹp cô đã dùng 2 quả cà, 1 quả làm đầu và 1 quả làm thân ghép với nhau bằng tăm, cô dùng tăm bông làm chân, tai và đuôi bằng giấy xốp, cô còn trang trí mắt, mồm cho con lợn thêm ngộ nghĩnh nữa đấy. - Chúng mình vừa được làm quen với những con vật gì? - Chúng mình có muốn tạo ra một số vật nuôi trong gia đình đáng yêu này từ nguyên vật liệu có sẵn không? 	<p>Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p>

<p>* Trẻ nêu ý tưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Mời 1 - 2 trẻ ý tưởng con định làm con vật gì? + Con sẽ sử dụng loại lá, quả nào để làm? + Con sẽ làm như thế nào? <p>- Giáo dục trẻ: Các con phải biết yêu quý giữ gìn sản phẩm của mình đã tạo ra. Không ăn quả cà khi chưa được nấu chín, không dùng tăm treu đùa nhau</p> <p>*Trẻ thực hiện: (Ngồi theo 3 nhóm)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô đã chuẩn bị rất nhiều các loại lá quả khác nhau như lá mít, quả cà, lá chuối... và những dụng cụ cần thiết như tăm, dây len, kềm nhung ... để cho chúng mình tạo ra một số con vật. - Sau đây xin mời các bạn nhỏ của chúng ta sẽ về ngồi thành 3 nhóm để thực hiện nào. - Trẻ thực hiện: Trong quá trình trẻ thực hiện cô giáo quan sát, hướng dẫn và hỗ trợ trẻ khi trẻ gặp khó khăn. Gọi ý tưởng cho trẻ nếu trẻ chưa nghĩ ra. <p>* Trưng bày và nhận xét sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian dành cho các bạn nhỏ đã sắp hết rồi chúng mình hãy nhanh tay hoàn thiện sản phẩm để trưng bày nào. - Ai sẽ mạnh dạn giới thiệu trước. (Con đã làm con gì, con đã tạo ra con vật đó bằng nguyên vật liệu gì? con đã làm như thế nào?) - Con thích sản phẩm của bạn nào vì sao? - Cô giáo nhận xét sản phẩm đẹp, nhận xét sản phẩm chưa hoàn thành và nhận xét chung cả lớp. - Hôm nay lớp mình đã tạo ra được cho mình một con vật yêu thích thật đẹp từ các loại lá, quả vì vậy cô mong là chúng mình cần phải biết yêu quý những sản phẩm mà chúng mình đã tạo ra. <p>3. Hoạt động 3: kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ mang sản phẩm của mình về góc tạo hình cho các bác, các cô đi tham quan . 	<p>Trẻ nêu ý tưởng Trẻ trả lời Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ cất</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
HDCCĐ: Xếp con gà bằng hạt hạt
TCVD : Thi xem đội nào nhanh
- Chơi tự do

I.Mục đích, yêu cầu :

1. Kiến thức

Biết dùng hạt xếp thành hình con gà trên sân theo cô giáo và theo ý tưởng của trẻ. Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi và chơi tốt trò chơi vận động. Trẻ chơi tốt trò chơi tự do.

2. Kỹ năng

- Phát triển trí tưởng tượng cho trẻ
- Phát triển vận động, rèn luyện kỹ năng ghi nhớ.

3.Thái độ

- Biết yêu quý chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình

II. Chuẩn bị

- Hột, hạt các loại
- Vòng, bóng.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.HĐ1:HĐCD</p> <p>Hoạt động 1: HĐCCĐ: Xếp con gà bằng hột hạt</p> <p>Cho trẻ hát bài "Đàn gà con".</p> <p>+ Bài hát nhắc đến con gì?</p> <p>+ Con gà có những bộ phận nào?</p> <p>Cô dùng sỏi, xếp con gà.</p> <p>+ Cô xếp con gì?</p> <p>+ Con gà có những bộ phận nào?</p> <p>+ Chúng mình cùng bắt chước tiếng kêu của chú gà con và nhặt sỏi rồi xếp chú gà con trên sân nhé?</p> <p>Cô cho trẻ thực hiện, cô bao quát.</p> <p>Cô nhận xét.</p> <p>2.HĐ2: Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh</p> <p>- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi</p> <p>- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, lần lượt từng bạn trong đội sẽ vượt qua chướng ngại vật và lên vận chuyển thức ăn về cho trâu để vào rổ của đội mình</p> <p>- Luật chơi: Mỗi bạn chỉ được lấy 1 loại đồ ăn, sau 1 bản nhạc đội nào vận chuyển được nhiều đội đó thắng</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 1-2 lần</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi và khuyến khích trẻ chơi mạnh dạn đoàn kết</p> <p>3.HĐ3: Chơi tự do: Chơi theo ý thích.</p> <p>Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi</p> <p>Cô củng cố bài và cho trẻ vào lớp .</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ hát- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- 1-2 trẻ ý kiến- Trẻ trả lời- Trẻ lắng ngheTrẻ chơiTrẻ chơi tự doTrẻ vào lớp

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1.Làm quen với chữ cái e, ê

**Làm quen chữ cái e:*

- + Mời các bạn hướng mắt lên màn hình

- + Đây là chữ gì? Bạn nào biết?
- Cô giới thiệu và phát âm chữ e
- Cho cả lớp phát âm, nhóm, cá nhân phát âm
- + Chữ e gồm có mấy nét?
- + Đó là nét gì?

Cho các đội thảo luận trong vòng 30 giây và nêu kết quả của đội mình.

=> Cô chốt: Chữ e có 2 nét, đó là 1 nét ngang, 1 nét cong hở phải

- Cho 2-3 trẻ nhắc lại cấu tạo chữ e
- Giới thiệu chữ e in hoa, e viết thường
- + Các chữ này tuy có cách viết khác nhau nhưng đều được gọi chung và phát âm là e

**Làm quen chữ ê*

+ Vừa rồi chúng mình đã cùng làm quen chữ e, bây giờ các con hãy tìm cho cô chữ cái giống chữ e nhưng có thêm mũ ở trên đầu

- + Đây là chữ gì? Bạn nào biết?
- Cô giới thiệu và phát âm chữ ê
- Cho trẻ phát âm theo nhóm, cá nhân
- + Chữ ê gồm có mấy nét?
- + Đó là nét gì?

Cho các đội thảo luận trong vòng 30 giây và nêu kết quả của đội mình.

=> Cô chốt: Chữ ê có 2 nét, 1 nét ngang, 1 nét cong hở phải và một mũ ở trên đầu

- Giới thiệu chữ ê in hoa, ê viết thường
- + Các chữ này tuy có cách viết khác nhau nhưng đều được gọi chung và phát âm là ê

**So sánh chữ e và ê*

- + Chữ e và chữ ê có điểm gì giống nhau?
- + Chữ e và chữ ê có điểm gì khác nhau?

Cho các đội thảo luận trong vòng 1 phút và nêu kết quả của nhóm mình.

- + Giống nhau: Đều có 2 nét, đều có một nét ngang và 1 nét cong hở phải
- + Khác nhau: Chữ e không có mũ, chữ ê có mũ xuôi

Hoạt động 3: Cùng đến với phần thi thứ 3:

Trò chơi chữ cái

** Trò chơi: “Ghép nét chữ”*

- Cách chơi: Cô chuẩn bị nét chữ cho trẻ ghép theo yêu cầu của cô.

** Trò chơi “Thi xem đội nào nhanh”:*

- Cách chơi: 3 đội đứng thành 3 hàng dọc, lần lượt từng bạn trong đội bật liên tục qua những chiếc vòng đến chọn lô tô những đồ dùng đồ chơi có chứa chữ cái e, ê và gắn vào vị trí các chữ cái mẫu có sẵn trên bảng.

- Luật chơi: Mỗi 1 bạn lên chỉ được gắn 1 lô tô. Và khi quay về phải chạm nhẹ vào tay bạn, bạn tiếp theo mới được lên. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào gắn được nhiều lô tô đúng sẽ dành chiến thắng

- Trẻ chơi trò chơi

2. Cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời

3. Vệ sinh – nêu gương - trả trẻ.

Thứ sáu ngày 13 tháng 03 năm 2026

TRÒ CHUYỆN SÁNG

- Cô đọc câu đố về con lợn
- Cô vừa đọc câu đố nói về con gì?
- Con lợn được nuôi ở đâu?
- Cho trẻ xem hình ảnh: con lợn
- Nuôi con lợn để làm gì?
- Con lợn ăn thức ăn gì?
- > Cô khái quát lại ý kiến của trẻ

HOẠT ĐỘNG HỌC : MTXQ

Đề tài : Khám phá về quả trứng (5E)

I. Kiến thức

- **Khoa học:** Trẻ nhận biết được con vật nào đẻ ra từ trứng gà. Trẻ biết trứng gà có 1 số đặc điểm bên ngoài và bên trong, cấu tạo của quả trứng, hình dạng của quả trứng. Trẻ nhận biết được lòng trắng, lòng đỏ, trứng sống, trứng chín. Trẻ biết lợi ích từ trứng: các món ăn tốt cho sức khỏe.

- **Công nghệ:** Trẻ biết sử dụng công cụ, dụng cụ trong quá trình khám phá: đèn pin, phễu (hoặc vỏ chai), thìa

- **Kỹ thuật:** Trẻ biết cách đập trứng, bóc vỏ trứng, tách lòng đỏ, lòng trắng trứng bằng dụng cụ như: phễu (hoặc vỏ chai), thìa, biết kỹ thuật gắn dính vỏ trứng để tạo ra sản phẩm tạo hình

- **A* Nghệ thuật:** Trẻ trang trí, tạo hình từ vỏ trứng tạo thành bức tranh

- **M* Toán:** Trẻ biết hình dạng lòng đỏ trứng hình tròn, đếm nhận biết số lượng chúng

2 .Kỹ năng.

-Trẻ có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng chia sẻ, lắng nghe, kỹ năng phản biện, trình bày.

- Kỹ năng quan sát phân tích, phán đoán

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học

- Trẻ biết lợi ích của chúng gà là nhóm thực phẩm tốt cho sức khoẻ con người

II. CHUẨN BỊ

- Video khoa học về quá trình gà đẻ trứng và trứng nở thành gà con

+ Trứng gà (chuẩn bị trứng luộc và trứng sống)

+ Dụng cụ khám phá: Phấn, đĩa, dao, phễu, thìa.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1: Gây hứng thú - Tập trung trẻ: Cho trẻ xem clip về con vật đẻ ra trứng gà và trứng gà nở ra con gì? - Thăm dò sự hiểu biết của trẻ về trứng bằng các câu hỏi: + Con biết con vật nào đẻ ra trứng gà? + Vậy trứng gà nở ra con gì? + Bên trong quả trứng có gì? + Trứng có ăn được không?	- Lắng nghe, quan sát. - Đưa ra ý kiến của mình. - 1-2 ý kiến - 1-2 ý kiến

+ Trứng có lợi ích như thế nào?
Mỗi thành viên trong gia đình chúng ta hàng ngày phải cần có thực phẩm gì để ăn?
Đúng rồi một trong những nhu cầu của gia đình là thực phẩm để ăn...
Đặt vấn đề giải quyết? Các con muốn biết gì về quả trứng?

HD2: Cùng nhau trải nghiệm

- Cô hỗ trợ phân công nhiệm vụ để trẻ khám phá các loại trứng.
- Buổi khám phá về trứng ngày hôm nay chúng ta cần những đồ dùng dụng cụ gì?
- Cho đại diện các nhóm lên lấy sản phẩm về nhóm
- Cô hỗ trợ trẻ thực hành.
- Cô đi bao quát hỗ trợ trong quá trình các nhóm khám phá.

+ Các con đang làm gì?
+ Để bóc được quả trứng... Các con làm thế nào?
+ Con sẽ làm gì với cái phễu (vỏ chai, muôi) này?
+ Các con có cần cô hỗ trợ gì không?.... cô ngồi cùng làm giúp đỡ trẻ khi cần

HD3: Chia sẻ kinh nghiệm

- Cho trẻ chia sẻ về cách chọn dụng cụ, hoạt động khám phá của nhóm mình.
- Con đã khám phá được điều gì ở những quả trứng?
- Cô lắng nghe trẻ chia sẻ, tổng hợp ý kiến.
- Động viên khen trẻ
- Các con học rất giỏi cô sẽ thưởng cho trẻ một món quà rất đặc biệt...

HD4: Thực hành

- Cho trẻ áp dụng kiến thức đã được khám phá thông qua thử thách.
+ Thử thách 1: Bóc vỏ 1 quả trứng chín trong vào 1 phút
+ Thử thách2: Trang trí vỏ trứng, tạo hình quả trứng bằng vỏ trứng.
- Câu hỏi mở rộng và giáo dục trẻ
+ Muốn có trứng gà để ăn chúng mình phải làm gì?
+ Để trứng gà có thể nở thành gà con chúng mình phải làm gì?
=> Giáo dục trẻ: Chăm sóc bảo vệ con gà, cũng như các con vật nuôi khác trong gia đình

- 1-2 ý kiến

- Trẻ trả lời

- Đưa ra ý kiến của mình

- Trẻ khám phá theo nhóm về trứng gà

- Trẻ phân công nhiệm vụ trong nhóm: Khảo sát đặc điểm bên ngoài, bóc vỏ trứng, cắt trứng, tách lòng đỏ...

Lựa chọn loại công cụ, dụng cụ để khám phá.

- Trẻ sử dụng dụng cụ để khám phá trứng: dùng thước để đo kích thước trứng, đập trứng sống để quan sát bên trong (màu sắc, hình dạng, tính chất), tách lòng đỏ trứng bằng phễu hoặc vỏ chai nhựa 500ml. Bóc quả trứng đã luộc chín để so sánh trứng chín và sống. Quan sát trứng nổi, trứng chìm

- Trẻ trả lời

- Trẻ chia sẻ về kết quả khám phá (trẻ đã thực hiện những nội dung gì?Thực hiện bằng cách nào và kết quả ra sao?)

- Nhóm trẻ còn lại lắng nghe, đặt câu hỏi hoặc đưa ra ý kiến câu hỏi.

Trẻ chia sẻ với cô và các bạn hiểu biết của mình về ích lợi của trứng.

- Trẻ thực hiện thử thách mới theo yêu cầu của trò chơi

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

<p>HD5: Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV quan sát và đánh giá trẻ xem đã nắm được những mục tiêu cô đưa ra chưa? Bao nhiêu trẻ đạt tốt, bao nhiêu nắm được đến đâu rồi? - Tiếp tục ôn luyện củng cố cho trẻ dựa trên sự đánh giá trên trẻ. - Cô nhận xét kết quả của các nhóm hoạt động - Buổi học ngày hôm sau nếu chúng ta khám phá về quả trứng nở thì chúng ta sẽ làm thế nào? - Cho trẻ cất dọn đồ dùng, vệ sinh về lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thu gọn đồ dùng vệ sinh
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCCĐ: Đọc giải câu đố về các con vật sống trong gia đình

- TCVD: Thi xem đội nào nhanh

- Chơi theo ý thích

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Trẻ biết giải câu đố về một số con vật sống trong gia đình. Trẻ đoán được các con vật dựa vào đặc điểm được miêu tả. Trẻ hiểu luật chơi, cách chơi trò chơi “ Thi xem đội nào nhanh ”

2. Kỹ năng

- Trẻ nhanh nhẹn và phản xạ nhanh khi tham gia hoạt động có chủ đích, trò chơi, chơi tự do.

3. Thái độ

- Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết sự quan trọng của các con vật nuôi trong gia đình.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc bài hát “Đố bạn ”, nhạc chơi trò chơi.
- Câu đố về một số con vật nuôi trong gia đình
- Tranh ảnh về một số con vật nuôi trong gia đình
- Vòng, lá cây, sỏi, màu, giấy vẽ.....

III. CÁCH TIẾN HÀNH

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1 : Giải câu đố về con vật nuôi trong gia đình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi " Tôi nhìn thấy " Thẻ EL2 - Cô mô tả về 1 con vật, trẻ nghe và đoán xem con vật đó là gì? - Cô bao quát trẻ chơi. - Vừa rồi các con đã chơi rất vui, bây giờ bạn nào có thể kể cho cô nghe xem trong gia đình thường có những con vật gì? - Cô khái quát gợi ý hoạt động giải câu đố * Giải câu đố - Trò chơi " Cái gì trong hộp" Thẻ EL3 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi cùng cô - Trẻ đoán - Trẻ kể - Trẻ chơi trò chơi

- Cô cho tay vào hộp, sờ con vật trong hộp rồi nói hoặc đọc câu đố cho các bạn nghe và đoán xem đó là con vật gì?

Con gì chân ngắn
Mà lại có màng
Mỏ bẹt màu vàng
Hay kêu cạp cạp?
Đáp án: Con vịt

- Cô gọi ý để trẻ đoán
- Lắng nghe, lắng nghe

Con gì mào đỏ
Gáy ò ó o...
Từ sáng tinh mơ
Gọi người thức giấc?
Đáp án: Con gà trống

- Cô đọc câu đố:

Con gì đuôi ngắn tai dài
Mắt hồng lông mượt
Có tài chạy nhanh
Là con gì?
Đáp án: Con thỏ

+ Có rặng mà chẳng có mồm

Thường nằm đầu hè
Giữ cho nhà chủ
Người lạ nó sủa
Người quen nó mừng
Là con gì?
Đáp án: Con chó

- Cô khái quát, nhận xét bài và giáo dục trẻ.

* **Giải câu đố theo tranh.**

- Cô chia lớp làm 3 đội. Cô đọc câu đố yêu cầu các nhóm phải thảo luận cùng nhau và chọn tranh sao cho đúng với câu trả lời.

- Trẻ giải được câu đố nào cô khái quát lại và cho trẻ xem hình ảnh về đồ vật đó.

+ Chúng mình vừa được giải câu đố về những con vật gì?

- Những con vật đó sống ở đâu?

- Cô khái quát giáo dục trẻ biết sự quan trọng của các con vật nuôi trong gia đình.

2. Hoạt động 2 . TCVD: Thi xem đội nào nhanh

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, lần lượt từng bạn trong đội sẽ vượt qua chướng ngại vật và lên vận chuyển thức ăn về các con vật nuôi để

- trẻ trả lời

- Trẻ nghe cô đọc và đoán đáp án

- Trẻ nghe cô miêu tả và đoán đáp án

- Trẻ chia nhóm chơi

- Trẻ cùng nhau chọn tranh trả lời

- Trẻ 2t kể

- Trẻ 3t trả lời

- Trẻ 3t trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi

